**Phụ lục**

# ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026 XÃ HÀ ĐÔNG (LẦN 2)

*(Kèm theo Nghị quyết số 32 /NQ-HĐND ngày 05 tháng 11 năm 2026 của HĐND xã Hà Đông)*

Đvt: Triệu đồng

| Số TT | Tên công trình, dự án | Quyết định chủ trương đầu tư/ dự án | | KH vốn ĐTC năm 2026 đã được duyệt (Tại NQ số 29/NQ-HĐND ngày 19/12/2025 của HĐND xã) | | | | KH vốn ĐTC năm 2026 đã được duyệt (Tại NQ số 32/NQ-HĐND ngày 26/01/2026 của HĐND xã) | | | Kế hoạch điều chỉnh tăng, giảm | | | Kế hoạch vốn ĐTC năm 2026 sau điều chỉnh kỳ này | | | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | Số, ngày, tháng, năm | Tổng mức đầu tư | Giá trị thanh toán đến hết năm 2025 | Tổng số | Trong đó: | | Tổng số | Trong đó: | | Tổng số | Trong đó: | | Tổng số | Trong đó: | | |
| | | | | | | Ngân sách cấp trên | Ngân sách xã và nguồn khác | | Ngân sách cấp trên | Ngân sách xã và nguồn khác | | Ngân sách cấp trên | Ngân sách xã và nguồn khác | | Ngân sách cấp trên | Ngân sách xã và nguồn khác | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6=7+8 | 7 | 8 | 9=10+11 | 10 | 11 | 12=13+14 | 13=16-10 | 14=17-11 | 15=16+17 | 16 | 17 | 18 |
| **A** | **TỔNG SỐ** | | **149,028** | | **31,678** | | **31,678** | **99,791** | **52,913** | **46,878** | **-23,195** | **-19,950** | **-3,245** | **76,596** | **32,963** | **43,633** | |
| **B** | **Công trình, dự án chuyển tiếp** | | **31,678** | | **31,678** | | **31,678** | **31,678** | **0** | **31,678** | **-69** | **0** | **-69** | **31,609** | **0** | **31,609** | |
| **I** | **Lĩnh vực Giáo dục và đào tạo** | | **19,273** | **5,366** | **12,697** | | **12,697** | **12,697** | **0** | **12,697** | **1,209** | **0** | **1,209** | **13,906** | **0** | **13,906** | |
| 1 | Cải tạo, sửa chữa một số trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn xã Hà Đông | 723/ QĐ-UBND, 04/5/2026 | 4,052 | 1,208 | 2,843 | | 2,843 | 2,843 | 0 | 2,843 | 0 | 0 | 0 | 2,843 | 0 | 2,843 | Không điều chỉnh |
| 2 | Nhà đa năng Trường Tiểu học Thanh Cường | 799/QĐ-UBND, 13/5/2026 | 5,312 | 1,688 | 3,624 | | 3,624 | 3,624 | 0 | 3,624 | 0 | 0 | 0 | 3,624 | 0 | 3,624 | Không điều chỉnh |

| Số TT | Tên công trình, dự án | Quyết định chủ trương đầu tư/ dự án | | KH vốn ĐTC năm 2026 đã được duyệt (Tại NQ số 29/NQ-HĐND ngày 19/12/2025 của HĐND xã) | | | | KH vốn ĐTC năm 2026 đã được duyệt (Tại NQ số 32/NQ-HĐND ngày 26/01/2026 của HĐND xã) | | | Kế hoạch điều chỉnh tăng, giảm | | | Kế hoạch vốn ĐTC năm 2026 sau điều chỉnh kỳ này | | | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | Số, ngày, tháng, năm | Tổng mức đầu tư | Giá trị thanh toán đến hết năm 2025 | Tổng số | Trong đó: | | Tổng số | Trong đó: | | Tổng số | Trong đó: | | Tổng số | Trong đó: | | |
| | | | | | | Ngân sách cấp trên | Ngân sách xã và nguồn khác | | Ngân sách cấp trên | Ngân sách xã và nguồn khác | | Ngân sách cấp trên | Ngân sách xã và nguồn khác | | Ngân sách cấp trên | Ngân sách xã và nguồn khác | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6=7+8 | 7 | 8 | 9=10+11 | 10 | 11 | 12=13+14 | 13=16-10 | 14=17-11 | 15=16+17 | 16 | 17 | 18 |
| 3 | Xây dựng nhà đa năng, sân đường, nhà xe và các hạng mục phụ trợ Trường THCS Vĩnh Lập | 843/QĐ-UBND, 25/5/2026 | 9,909 | 2,470 | 6,230 | | 6,230 | 6,230 | 0 | 6,230 | 1,209 | 0 | 1,209 | 7,439 | 0 | 7,439 | Điều chỉnh tăng |
| **II** | **Lĩnh vực Giao thông** | | **18,500** | **5,019** | **13,481** | | **13,481** | **13,481** | | **13,481** | **0** | **0** | **0** | **13,481** | **0** | **13,481** | |
| 1 | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông xã Hà Đông (đoạn từ ngã tư Cầu Thiệu đến đường gom cao tốc Hà Nội - Hải Phòng) | 902/QĐ-UBND, 05/6/2026 | 18,500 | 5,019 | 13,481 | | 13,481 | 13,481 | 0 | 13,481 | 0 | 0 | 0 | 13,481 | 0 | 13,481 | Không điều chỉnh |
| **III** | **Lĩnh vực Thông tin và truyền thông** | | **4,222** | | **5,500** | | **5,500** | **5,500** | **0** | **5,500** | **-1,278** | **0** | **-1,278** | **4,222** | **0** | **4,222** | |
| 1 | Cải tạo, nâng cấp hệ thống truyền thanh trên địa bàn xã Hà Đông, thành phố Hải Phòng | 586a/QĐ-UBND, 31/3/2026 | 4,222 | | 5,500 | | 5,500 | 5,500 | 0 | 5,500 | -1,278 | 0 | -1,278 | 4,222 | 0 | 4,222 | Điều chỉnh giảm |

| Số TT | Tên công trình, dự án | Quyết định chủ trương đầu tư/ dự án | | KH vốn ĐTC năm 2026 đã được duyệt (Tại NQ số 29/NQ-HĐND ngày 19/12/2025 của HĐND xã) | | | | KH vốn ĐTC năm 2026 đã được duyệt (Tại NQ số 32/NQ-HĐND ngày 26/01/2026 của HĐND xã) | | | Kế hoạch điều chỉnh tăng, giảm | | | Kế hoạch vốn ĐTC năm 2026 sau điều chỉnh kỳ này | | | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | Số, ngày, tháng, năm | Tổng mức đầu tư | Giá trị thanh toán đến hết năm 2025 | Tổng số | Trong đó: | | Tổng số | Trong đó: | | Tổng số | Trong đó: | | Tổng số | Trong đó: | | |
| | | | | | | Ngân sách cấp trên | Ngân sách xã và nguồn khác | | Ngân sách cấp trên | Ngân sách xã và nguồn khác | | Ngân sách cấp trên | Ngân sách xã và nguồn khác | | Ngân sách cấp trên | Ngân sách xã và nguồn khác | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6=7+8 | 7 | 8 | 9=10+11 | 10 | 11 | 12=13+14 | 13=16-10 | 14=17-11 | 15=16+17 | 16 | 17 | 18 |
| **C** | **Công trình, dự án bổ sung năm 2026** | | **117,350** | | | | | **68,113** | **52,913** | **15,200** | **-23,126** | **-19,950** | **-3,176** | **44,987** | **32,963** | **12,024** | |
| **I** | **Lĩnh vực Giáo dục và đào tạo** | | **5,500** | | | | | **5,500** | **5,500** | **-** | **-139** | **-139** | **0** | **5,361** | **5,361** | | |
| 1 | Xây dựng nhà đa năng trường Tiểu học Thanh Hồng - xã Hà Đông | 99/QĐ-UBND, 15/01/2026 | 5,500 | | | | | 5,500 | 5,500 | - | -139 | -139 | 0 | 5,361 | 5,361 | | Điều chỉnh giảm |
| **II** | **Lĩnh vực Quản lý nhà nước** | | **40,000** | | | | | **19,950** | **19,950** | **-** | **-19,950** | **(19,950)** | **-** | **-** | **-** | **-** | |
| 1 | Xây dựng nhà làm việc ĐU-HĐND-UBND xã và các hạng mục phụ trợ | 1739/QĐ-UBND, 31/12/2025 | 40,000 | | | | | 19,950 | 19,950 | - | -19,950 | -19,950 | 0 | 0 | 0 | 0 | Điều chỉnh không bố trí vốn |
| **III** | **Lĩnh vực Giao thông** | | **71,850** | | | | | **42,663** | **27,463** | **15,200** | **-3,037** | **139** | **(3,176)** | **39,626** | **27,602** | **12,024** | |

| Số TT | Tên công trình, dự án | Quyết định chủ trương đầu tư/ dự án | | KH vốn ĐTC năm 2026 đã được duyệt (Tại NQ số 29/NQ-HĐND ngày 19/12/2025 của HĐND xã) | | | | KH vốn ĐTC năm 2026 đã được duyệt (Tại NQ số 32/NQ-HĐND ngày 26/01/2026 của HĐND xã) | | | Kế hoạch điều chỉnh tăng, giảm | | | Kế hoạch vốn ĐTC năm 2026 sau điều chỉnh kỳ này | | | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | Số, ngày, tháng, năm | Tổng mức đầu tư | Giá trị thanh toán đến hết năm 2025 | Tổng số | Trong đó: | | Tổng số | Trong đó: | | Tổng số | Trong đó: | | Tổng số | Trong đó: | | |
| | | | | | | Ngân sách cấp trên | Ngân sách xã và nguồn khác | | Ngân sách cấp trên | Ngân sách xã và nguồn khác | | Ngân sách cấp trên | Ngân sách xã và nguồn khác | | Ngân sách cấp trên | Ngân sách xã và nguồn khác | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6=7+8 | 7 | 8 | 9=10+11 | 10 | 11 | 12=13+14 | 13=16-10 | 14=17-11 | 15=16+17 | 16 | 17 | 18 |
| 1 | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông xã Hà Đông (Đoạn từ đường tỉnh 390 đến đình Phù Tinh) | 111/QĐ-UBND, 19/01/2026 | 41,700 | | | | | 20,963 | 10,963 | 10,000 | -10,520 | -3,941 | -6,579 | 10,443 | 7,022 | 3,421 | Điều chỉnh giảm |
| 2 | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông xã Hà Đông (Đoạn từ nhà ông Thành đi đò Bầu) | 112/QĐ-UBND, 19/01/2026 | 19,950 | | | | | 11,500 | 6,300 | 5,200 | 8,000 | 4,597 | 3,403 | 19,500 | 10,897 | 8,603 | Điều chỉnh tăng |
| 3 | Duy tu, sửa chữa đường giao thông xã Hà Đông (Đoạn từ ngã 3 nhà ông Đại đến chùa Khánh Linh) | 108/QĐ-UBND, 19/01/2026 | 1,500 | | | | | 1,500 | 1,500 | | -128 | -128 | | 1,372 | 1,372 | | Đã phê duyệt quyết toán; Điều chỉnh giảm |

| Số TT | Tên công trình, dự án | Quyết định chủ trương đầu tư/ dự án | | KH vốn ĐTC năm 2026 đã được duyệt (Tại NQ số 29/NQ-HĐND ngày 19/12/2025 của HĐND xã) | | | | KH vốn ĐTC năm 2026 đã được duyệt (Tại NQ số 32/NQ-HĐND ngày 26/01/2026 của HĐND xã) | | | Kế hoạch điều chỉnh tăng, giảm | | | Kế hoạch vốn ĐTC năm 2026 sau điều chỉnh kỳ này | | | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | Số, ngày, tháng, năm | Tổng mức đầu tư | Giá trị thanh toán đến hết năm 2025 | Tổng số | Trong đó: | | Tổng số | Trong đó: | | Tổng số | Trong đó: | | Tổng số | Trong đó: | | |
| | | | | | | Ngân sách cấp trên | Ngân sách xã và nguồn khác | | Ngân sách cấp trên | Ngân sách xã và nguồn khác | | Ngân sách cấp trên | Ngân sách xã và nguồn khác | | Ngân sách cấp trên | Ngân sách xã và nguồn khác | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6=7+8 | 7 | 8 | 9=10+11 | 10 | 11 | 12=13+14 | 13=16-10 | 14=17-11 | 15=16+17 | 16 | 17 | 18 |
| 4 | Duy tu, sửa chữa đường giao thông xã Hà Đông (Đoạn từ nhà Xuân Thuấn đến Đò Gang) | 109/QĐ-UBND, 19/01/2026 | 1,200 | | | | | 1,200 | 1,200 | | -93 | -93 | | 1,107 | 1,107 | | Đã phê duyệt quyết toán; Điều chỉnh giảm |
| 5 | Duy tu, sửa chữa đường giao thông xã Hà Đông (Đoạn 1: Từ cầu Thiệu đến Đò Mía; Đoạn 2: Từ ngã 3 nhà ông Trọng đến nhà văn hoá thôn Thiệu Mỹ) | 110/QĐ-UBND, 19/01/2026 | 4,000 | | | | | 4,000 | 4,000 | | 192 | 192 | | 4,192 | 4,192 | | Đã phê duyệt quyết toán; Điều chỉnh tăng |
| 6 | Duy tu, sửa chữa đường giao thông xã Hà Đông (Đoạn từ đường gom cao tốc Hà Nội - Hải Phòng đến Đò Tú) | 106/QĐ-UBND, 19/01/2026 | 3,500 | | | | | 3,500 | 3,500 | | -488 | -488 | | 3,012 | 3,012 | | Đã phê duyệt quyết toán; Điều chỉnh giảm |